| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 320/2023/QĐST-HNGĐ | *Châu Thành, ngày 01 tháng 8 năm 2023.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 386/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa:

**Nguyên đơn:** Ông Trần Huỳnh C, sinh năm 1966; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

**Bị đơn:** Bà Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1965; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Huỳnh C và bà Trần Thị Ngọc B.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Huỳnh C và bà Trần Thị Ngọc B thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của ông Trần Huỳnh C và bà Trần Thị Ngọc B chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận ông Trần Huỳnh C và bà Trần Thị Ngọc B không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có hai con chung tên là anh Trần Thái N, sinh ngày 11/11/1991 và chị Trần Thị Bảo N, sinh ngày 23/9/1996. Hiện hai con chung đã trưởng thành nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa an giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trần Huỳnh C tự nguyện chịu án phí là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0003948 ngày 10/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông Trần Huỳnh C được nhận lại số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre (26/12/2002)
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Triều**